

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY ĐỦ ĐIỀU KIỆN
THỰC HIỆN HỌC PHẦN THỰC TẬP CUỐI KHÓA
ĐỢT 5 NĂM HỌC 2022 - 2023**

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
670	030435190065	Trần Thị Thu	Hằng	01/10/2001	DH35AV05	132	Ngoại ngữ	Lê Nguyễn Bảo
671	030436200003	Đặng Phạm Quỳnh	Anh	27/11/2002	DH36AV01	119	Ngoại ngữ	Lê Nguyễn Bảo
672	030436200009	Lê Thị Quỳnh	Anh	09/10/2002	DH36AV01	118	Ngoại ngữ	Lê Nguyễn Bảo
673	030436200040	Nguyễn Vũ Thị Hải	Dương	27/02/2002	DH36AV01	121	Ngoại ngữ	Lê Nguyễn Bảo
674	030436200253	Nguyễn Thị Minh	Anh	01/12/2002	DH36AV02	117	Ngoại ngữ	Lê Nguyễn Bảo
675	030436200034	Lâm Thị Hồng	Duyên	23/09/2002	DH36AV02	119	Ngoại ngữ	Lê Nguyễn Bảo
676	030436200051	Đặng Thị Mỹ	Hạnh	26/09/2002	DH36AV02	118	Ngoại ngữ	Lê Nguyễn Bảo
677	030436200261	Võ Thị Thúy	Ái	03/02/2002	DH36AV03	124	Ngoại ngữ	Lê Nguyễn Bảo
678	030436200015	Trần Minh	Ánh	01/07/2002	DH36AV03	116	Ngoại ngữ	Lê Nguyễn Bảo
679	030436200048	Phạm Ngọc	Giàu	29/10/2002	DH36AV03	120	Ngoại ngữ	Lê Nguyễn Bảo
680	030436200019	Trần Thị Tú	Bình	22/05/2002	DH36AV04	116	Ngoại ngữ	Lê Nguyễn Bảo
681	030436200017	Nguyễn Ngọc Khánh	Băng	08/05/2002	DH36AV05	121	Ngoại ngữ	Lê Nguyễn Bảo
682	030436200025	Hoàng Quỳnh	Chi	05/11/2002	DH36AV05	118	Ngoại ngữ	Lê Nguyễn Bảo
683	030435190143	Lê Dương Đức	Nhật	17/12/2001	DH35AV04	114	Ngoại ngữ	Lê Thị Minh Thủy
684	030436200113	Nguyễn Thị Cẩm	Ngân	11/01/2002	DH36AV01	119	Ngoại ngữ	Lê Thị Minh Thủy
685	030436200262	Huỳnh Yến	Ngọc	22/12/2002	DH36AV01	118	Ngoại ngữ	Lê Thị Minh Thủy
686	030436200110	Huỳnh Thị Kim	Ngân	09/03/2002	DH36AV02	119	Ngoại ngữ	Lê Thị Minh Thủy
687	030436200112	Nguyễn Thanh	Ngân	07/06/2002	DH36AV02	118	Ngoại ngữ	Lê Thị Minh Thủy

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
688	030436200115	Nguyễn Thị Phương	Ngân	30/08/2002	DH36AV02	122	Ngoại ngữ	Lê Thị Minh Thủy
689	030436200134	Triệu Thị	Nhung	19/03/2002	DH36AV02	124	Ngoại ngữ	Lê Thị Minh Thủy
690	030436200124	Lê Thị Yến	Nhi	17/01/2002	DH36AV03	116	Ngoại ngữ	Lê Thị Minh Thủy
691	030436200133	Trần Thị Hồng	Nhung	10/09/2002	DH36AV03	121	Ngoại ngữ	Lê Thị Minh Thủy
692	030436200109	Bùi Đặng Kim	Ngân	10/06/2002	DH36AV04	121	Ngoại ngữ	Lê Thị Minh Thủy
693	030436200125	Nguyễn Ngọc Mai	Nhi	22/07/2002	DH36AV04	121	Ngoại ngữ	Lê Thị Minh Thủy
694	030436200130	Vũ Thị Hạnh	Nhi	27/04/2002	DH36AV04	119	Ngoại ngữ	Lê Thị Minh Thủy
695	030435190268	Phạm Lê Thanh	Xuân	24/09/2001	DH35AV03	132	Ngoại ngữ	Lê Thị Thủy Nhung
696	030436200208	Lại Hồ Anh	Trung	28/06/2002	DH36AV01	119	Ngoại ngữ	Lê Thị Thủy Nhung
697	030436200158	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	20/01/2002	DH36AV01	124	Ngoại ngữ	Lê Thị Thủy Nhung
698	030436200233	Lê Thủy Như	Ý	01/06/2002	DH36AV01	118	Ngoại ngữ	Lê Thị Thủy Nhung
699	030436200207	Trần Hiền	Trúc	29/10/2002	DH36AV02	116	Ngoại ngữ	Lê Thị Thủy Nhung
700	030436200210	Nguyễn Thị Mỹ	Uyên	29/01/2002	DH36AV04	122	Ngoại ngữ	Lê Thị Thủy Nhung
701	030436200226	Trần Ngọc Khánh	Vy	25/06/2002	DH36AV04	124	Ngoại ngữ	Lê Thị Thủy Nhung
702	030436200215	Đặng Thị Khánh	Vân	16/06/2002	DH36AV05	116	Ngoại ngữ	Lê Thị Thủy Nhung
703	030436200229	Nguyễn Thanh	Xinh	18/01/2002	DH36AV05	121	Ngoại ngữ	Lê Thị Thủy Nhung
704	030436200230	Phan Kim	Xuân	08/09/2002	DH36AV05	124	Ngoại ngữ	Lê Thị Thủy Nhung
705	030434180165	Nguyễn Thị Ngọc	Phương	08/06/2000	DH34AV03	131	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ
706	030435190158	Trần Thế	Phong	30/04/2001	DH35AV03	132	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ
707	030435190159	Đặng Vĩnh	Phú	19/12/2001	DH35AV03	132	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ
708	030435190156	Hồ Vân	Phi	19/06/2001	DH35AV04	132	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ
709	030436200146	Nguyễn Anh	Quân	13/04/2002	DH36AV01	119	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ
710	030436200176	Nguyễn Thị Mai	Thắm	27/08/2002	DH36AV01	122	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ
711	030436200108	Đinh Thị	Nương	20/02/2002	DH36AV02	121	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
712	030436200175	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	04/11/2002	DH36AV02	118	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ
713	030436200148	Mai Huỳnh	Quyên	14/03/2002	DH36AV03	121	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ
714	030436200153	Trương Diễm	Quỳnh	16/11/2002	DH36AV03	125	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ
715	030436200168	Nguyễn Thị Phương	Thanh	12/12/2002	DH36AV03	124	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ
716	030436200140	Nguyễn Lê Mai	Phương	15/11/2002	DH36AV04	115	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ
717	030436200142	Vũ Nguyễn Hoài	Phương	11/12/2002	DH36AV04	118	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ
718	030434180084	Phạm Ngọc	Khuê	20/10/2000	DH34AV02	129	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
719	030435190088	Phạm Thị Thu	Hương	29/04/2001	DH35AV03	127	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
720	030436200058	Đào Thị Thu	Hiên	19/09/2002	DH36AV01	118	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
721	030436200066	Hồ Thị	Hoài	20/10/2002	DH36AV01	124	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
722	030436200088	Phạm Thị Mỹ	Lê	26/07/2002	DH36AV01	118	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
723	030436200255	Trần Thị Kiều	My	12/02/2002	DH36AV01	119	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
724	030436200097	Trần Thị	Ly	10/01/2002	DH36AV02	115	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
725	030436200101	Nguyễn Xuân	Mai	20/12/2002	DH36AV02	119	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
726	030436200093	Quách Ngọc	Linh	12/12/2002	DH36AV03	121	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
727	030436200098	Trương Phạm Lưu	Ly	25/11/2002	DH36AV03	122	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
728	030436200251	Nguyễn Thị Lan	Hương	03/05/2002	DH36AV04	124	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
729	030436200104	Nguyễn Thị Trà	My	28/04/2002	DH36AV04	119	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
730	030436200106	Hồ Thị	Mỹ	26/06/2002	DH36AV05	122	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
731	030436200171	Đào Thị Thanh	Thảo	12/09/2002	DH36AV01	125	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
732	030436200180	Nguyễn Huỳnh Quang	Thoại	22/12/2002	DH36AV01	118	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
733	030436200182	Huỳnh Đăng Trung	Thông	28/10/2002	DH36AV01	123	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
734	030436200196	Nguyễn Trần Anh	Thy	29/07/2002	DH36AV01	118	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
735	030436200172	Nguyễn Phương	Thảo	13/03/2002	DH36AV02	122	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STC tích lũy	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
736	030436200191	Nguyễn Huỳnh Anh	Thư	27/10/2002	DH36AV02	122	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
737	030436200197	Trần Bảo	Thy	11/10/2002	DH36AV03	125	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
738	030436200195	Trần Thị Anh	Thư	26/12/2002	DH36AV04	119	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
739	030436200185	Ngô Thị Bảo	Thùy	04/11/2002	DH36AV04	118	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
740	030436200157	Hoàng Thị Thủy	Tiên	17/10/2002	DH36AV04	124	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
741	030436200204	Lê Ngô Hải	Triều	20/09/2002	DH36AV04	118	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
742	030436200189	Nguyễn Thị Hồng	Thuyền	10/09/2002	DH36AV05	122	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông
743	030436200206	Phạm Lê Thanh	Trúc	24/11/2002	DH36AV05	118	Ngoại ngữ	Phan Lê Vĩnh Thông